

Số: 205/TM-BVNTB
Về việc mời thẩm định giá cung cấp dịch
vụ vệ sinh công nghiệp tại Bệnh viện

Hung Yên, ngày 07 tháng 10 năm 2025

Kính gửi: Các đơn vị/ nhà cung cấp dịch vụ thẩm định giá

Căn cứ Kế hoạch số 35/KH-BVNTB ngày 12/9/2025 của Giám đốc bệnh viện về việc cung cấp dịch vụ vệ sinh công nghiệp tại bệnh viện trong thời gian 24 tháng (Từ tháng 02 năm 2026 - tháng 02 năm 2028);

Bệnh viện chúng tôi có nhu cầu và đề nghị các đơn vị/nhà cung cấp dịch vụ thẩm định giá đánh giá dịch vụ “Cung cấp dịch vụ vệ sinh công nghiệp tại bệnh viện trong thời gian 24 tháng (Từ tháng 02 năm 2026 - tháng 02 năm 2028). Thông tin cụ thể như sau:

1. Thông tin đơn vị đề nghị thẩm định giá

- Tên đơn vị: Bệnh viện Nhi Thái Bình
- Địa chỉ: Số 02 phố Tôn Thất Tùng, phường Trần Lãm, tỉnh Hưng Yên
- Điện thoại: 02273.643.260 Mã số thuế: 1000426061
- Đại diện: Ông Lương Đức Sơn Chức vụ: Giám đốc Bệnh viện
- Tài khoản: 3714.0.1027184.00000 tại Phòng giao dịch số 3- Kho bạc nhà nước khu vực IV

2. Thông tin hồ sơ thẩm định giá

- Danh mục thẩm định giá: Cung cấp dịch vụ vệ sinh công nghiệp tại bệnh viện trong thời gian 24 tháng (Từ tháng 02 năm 2026 - tháng 02 năm 2028) (*Chi tiết phụ lục kèm theo*)
- Mục đích: Xác định mức giá làm cơ sở để Bệnh viện thực hiện thuê Cung cấp dịch vụ vệ sinh công nghiệp tại bệnh viện trong thời gian 24 tháng (Từ tháng 02 năm 2026 - tháng 02 năm 2028) theo đúng quy định của Nhà nước.

- Thời điểm: Tháng 2 năm 2026 tại Bệnh viện Nhi Thái Bình

3. Thời gian nhận báo giá: Trước 15h00 ngày 06/10/2025

4. Địa chỉ nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp hoặc qua bưu điện tại địa chỉ: Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn, Bệnh viện Nhi Thái Bình. Địa chỉ: Số 02 phố Tôn Thất Tùng, phường Trần Lãm, tỉnh Hưng Yên.

Đầu mối liên hệ: Đồng chí Đỗ Đình Huy – Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn -
Số điện thoại: 0976.614.969/Phạm Thị Hạnh – Phòng TC-KT - Số điện thoại:
0398.224.402.

- Nhận qua email: dinhhuymb87@gmail.com.

5. Hồ sơ báo giá phải cung cấp tối thiểu các nội dung chính sau:

- Thư tham gia chào giá.

- Bảng báo giá

- Thư chào giá bằng tiếng việt phải có tên, địa chỉ Công ty, số điện thoại hoặc Email liên lạc; được đại diện hợp pháp của nhà thầu ký tên và đóng dấu; ghi rõ ngày/tháng/năm báo giá; thời gian hiệu lực báo giá. Đóng dấu giáp lai nếu có nhiều hơn 01 tờ.

- Đơn vị cam kết không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy phép hoạt động hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá báo đã bao gồm chi phí thực hiện dịch vụ, thuế VAT, phí, lệ phí (nếu có).

- Hiệu lực của báo giá: tối thiểu 60 ngày kể từ ngày báo giá.

Bệnh viện Nhi Thái Bình trân trọng cảm ơn!.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;

- Lưu: VT, KSNK



Lương Đức Sơn

Phụ lục 1

DỰ KIẾN VỀ PHẠM VI, NHÂN LỰC LÀM SẠCH

(Kèm theo Công văn số 205/TM-BVNTB ngày 07 tháng 10 năm 2025)

STT	Vị trí yêu cầu làm việc	Diện tích sàn (M ²)	Yêu cầu nhân lực (Người)
I	Các khoa lâm sàng, cận lâm sàng, khu vực hành chính		
1	Khu hành chính	2128	2
2	Khu vực khám tự nguyện, khu vực tiêm chủng, khu vực quanh nhà ăn bệnh viện	1371	2
3	Khoa Tim mạch	811	1
4	Khoa Hô hấp + Miễn dịch dị ứng	1606	3
5	Khoa Tiêu hóa + Dinh dưỡng	1606	3
6	Khoa Thận tiết niệu + Ung thư HHLS	1606	3
7	Khoa Ngoại Tổng hợp + Chấn thương-CH Bỏng	1606	2
8	Khoa Hồi sức tích cực	1674	2
9	Khoa Dược-Tổ HC-VTYT	1674	1
10	Khoa 3 Chuyên khoa		1
11	Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng	1674	1
12	Khoa Khám bệnh, khu vực đón tiếp	1720	2
13	Khoa Cấp cứu chống độc		1
14	Khoa KSNK, tầng bán hầm	4590	1
15	Khoa Sơ sinh	1199	2
16	Khoa Gây mê hồi sức	1217	1
17	Khoa Xét nghiệm	2669	1
18	Khoa Truyền nhiễm		2
19	Khoa CDHA; Truyền nhiễm	1499	2
II	Khu vực ngoại cảnh		
20	Toàn bộ khu vực ngoại cảnh của bệnh viện		1
III	Vị trí cơ động		
21	Thu gom, vận chuyển chất thải rắn y tế bao gồm: Chất thải sinh hoạt, chất thải nguy hại, chất thải tái chế được phép tái chế về khu tập kết		2
22	Công nhân làm công việc định kỳ (lau trên cao)		1
23	Trực đêm, trưa và tối		2
24	Giám sát		1
Tổng cộng		28.650	40

Phụ lục 2**DỰ KIẾN VỀ THỜI GIAN LÀM SẠCH TẠI CÁC VỊ TRÍ**
(Kèm theo Công văn số /TM-BVNTB ngày tháng 10 năm 2025)**1. Khu vực hành chính**

- Thời gian làm việc hàng tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6
- Thời gian làm việc hàng ngày:
 - + Ca sáng: 6h00 đến 10h30
 - + Ca chiều: 13h00 đến 16h30
- Thứ 7, chủ nhật, ngày lễ: Nghỉ luân phiên, đi làm tối thiểu 50% nhân sự

2. Các khoa lâm sàng, cận lâm sàng

- Thời gian làm việc hàng tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6
- Thời gian làm việc hàng ngày:
 - + Ca sáng: 6h00 đến 10h30
 - + Ca chiều: 13h00 đến 16h30
 - + Trục trưa: Từ 10h30 đến 13h00 và trực tối từ 16h30 đến 22h00
 - + Trục đêm: Từ 22h00 đến 6h00 sáng hôm sau
- Thứ 7, chủ nhật, ngày lễ: Nghỉ luân phiên, đi làm tối thiểu 50% nhân sự

3. Khu vực ngoại cảnh

- Thời gian làm việc hàng tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6
- Thời gian làm việc hàng ngày:
 - + Ca sáng: 5h00 đến 9h30
 - + Ca chiều: 12h00 đến 15h30
- Thứ 7, chủ nhật, ngày lễ: Nghỉ luân phiên, đi làm tối thiểu 50% nhân sự

Phụ lục 3

YÊU CẦU VỀ CÔNG VIỆC VÀ TẦN SUẤT THỰC HIỆN

(Kèm theo Công văn số /TM-BVNTB ngày tháng 10 năm 2025)

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện					Ghi chú
		Ngày		Tuần	Tháng	Định kỳ	
		sáng	chiều				
1	Khu vực Ngoại cảnh						Đảm bảo khuôn viên, lối đi không có rác, ghế chờ, thùng chứa sạch sẽ
	- Quét sân	x	x				
	- Quét dọn rác bẩn, lá rụng.	x	x				
	- Trục rác nổi, lá cây rụng	x	x				
	- Khơi thông cống, rãnh thoát nước (bề mặt nổi)			x			
	- Thu gom rác đến nơi quy định	x					
	- Cọ rửa thùng gom, vận chuyển			x			
2	Khu vực tiếp đón, khu khám bệnh: Quầy bàn trực lễ tân, hành lang, lối đi, Khu vực Khám bệnh, khu sảnh tiếp đón, Khu tiêm chủng và Điều trị theo yêu cầu trong ngày, Nhà ăn						-Luôn luôn trực và duy trì - Thực hiện đúng nguyên tắc làm vệ sinh bệnh viện. - Làm sạch hàng ngày, hoàn thành trước 7h30
	- Làm sạch sàn, Lau khô tất cả các khu vực cộng đồng đã nêu	x	x				
	- Quét mạng nhện trần, tường			x	x		
	- Tẩy kệo cao su			x			
	- Lau tường, lau kính hành lang, kính cầu thang	x					
	-Lau chùi cửa ra vào các phòng, lau hệ thống cửa sổ hành lang	x					
	-Lau trần và tẩy các vết bẩn trên tường			x			
	- Lau quạt, đèn, công tắc điện, bình cứu hỏa				x		
	- Lau ghế chờ, lan can, biển báo	x					
	-Lau mặt ngoài các cây nước	x					
	-Đánh sàn bằng máy chuyên dụng				x		
	-Cọ thùng rác, thay túi đựng rác, vận chuyển rác thải đến nơi quy định	x					

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện					Ghi chú
		Ngày		Tuần	Tháng	Định kỳ	
		sáng	chiều				
	-Kiểm tra và làm sạch khi có phát sinh	x	x				
	- Vệ sinh tổng thể			x	x	x	
3	Các khoa, phòng điều trị và các khoa cận lâm sàng						
	Làm sạch sàn hành lang chung	x	x				- Duy trì làm sạch trong 24/24 - Thực hiện công việc theo đúng nguyên tắc bệnh viện - Làm sạch và hoàn thành công việc trước 7h30
	Quét mạng nhện trần, tường, máng đèn, quạt			x	x		
	Làm sạch vách kính, và cửa sổ, cánh cửa ra vào, biển chỉ dẫn, biển báo ngoài hành lang		x	x	x		
	Phòng giao ban, hội trường, phòng chức năng, nhà vệ sinh	x	x		x		
	Làm sạch ngoài hành lang	x	x	x			
	Khử mùi hôi nhà vệ sinh	x	x				
	Lau hệ thống tủ trần xuống, tại các khu vực		x	x			
	Thu gom rác	x	x				
	Cọ rửa thùng rác		x				
	Đánh sàn bằng máy chuyên dụng			x	x		
4	Khu vực khoa Hồi sức TC, khoa Sơ sinh, khoa Gây mê Hồi sức						
	Làm sạch sàn hành lang chung	x	x				- Duy trì làm sạch trong 24/24 - Thực hiện công việc theo đúng nguyên tắc bệnh viện - Làm sạch và hoàn thành công việc trước 7h30 - Luôn kiểm tra, xử lý phát sinh không để rác bẩn, rác vương và liên tục đi kiểm tra , trực vệ sinh 24/24h
	Quét mạng nhện trần, tường, máng đèn, quạt		x				
	Làm sạch vách kính, và cửa sổ, cánh cửa ra vào, biển chỉ dẫn, biển báo ngoài hành lang		x	x			
	Phòng giao ban, hội trường, phòng chức năng, nhà vệ sinh	x	x		x		
	Làm sạch ngoài hành lang	x	x	x			
	Khử mùi hôi nhà vệ sinh	x	x				
	Lau hệ thống tủ trần xuống, tại các khu vực	x	x				
	Thu gom rác	x	x				
	Cọ rửa thùng rác	x	x				
	Đánh sàn bằng máy chuyên dụng			x	x		

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện					Ghi chú
		Ngày		Tuần	Tháng	Định kỳ	
		sáng	chiều				
5	Khu vực hành chính: phòng làm việc, phòng họp, hội trường, hành lang, lối đi....						- Duy trì làm sạch trong 24/24h - Thực hiện công việc theo đúng nguyên tắc bệnh viện - Làm sạch và hoàn thành công việc trước 7h30 - Luôn kiểm tra, xử lý phát sinh không để rác bẩn, rác vương và liên tục đi kiểm tra , trực vệ sinh 24/24h
Làm sạch sàn hành lang chung	x	x					
Quét mạng nhện trần, tường, máng đèn, quạt			x	x			
Làm sạch vách kính, và cửa sổ, cánh cửa ra vào, biển chỉ dẫn, biển báo ngoài hành lang	x						
Làm sạch ngoài hành lang	x	x					
Khử mùi hôi nhà vệ sinh	x	x					
Đánh sàn bằng máy chuyên dụng				x			
Lau hệ thống cửa ra vào, lau trần, tẩy các vết bẩn trên trần, hành lang chung...	x		x				
Thu gom rác	x		x				
Cọ rửa thùng rác, vận chuyển đến nơi quy định.	x						
6	Khu vực vệ sinh công cộng: Nhà vệ sinh ở bên trong buồng bệnh, vệ sinh nhân viên, vệ sinh công cộng ở các khoa.						- Duy trì làm sạch trong 24/24 - Thực hiện công việc theo đúng nguyên tắc bệnh viện - Làm sạch và hoàn thành công việc trước 7h30 - Luôn kiểm tra, xử lý phát sinh không để rác bẩn, rác vương và liên tục đi kiểm tra, trực vệ sinh 24/24h.
Lau sàn ướt, lau khô	x x	x x					
Lau tường ốp và các thiết bị gắn trên tường: bảng điện, đèn trần, quạt gió			x	x			
Lau các thiết bị nhà vệ sinh, bồn cầu, bồn rửa tay, vòi hoa sen, gương ...	x	x					
Lau hệ thống cửa ra vào	x		x				
Đánh sàn bằng máy chuyên dụng			x	x			
Cọ rửa thùng rác, vận chuyển đến nơi quy định.	x						
Khử mùi hôi nhà vệ sinh.	x	x					
Kiểm tra và làm sạch khi có rác phát sinh. Vệ sinh tổng thể.	x						

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện					Ghi chú
		Ngày		Tuần	Tháng	Định kỳ	
		sáng	chiều				
7	Khu vực công cộng : Hành lang, hệ thống cửa sổ, sảnh, hành lang, cầu thang bộ, máy, hệ thống cửa bên ngoài các phòng ban, lối đi, các khu vực chờ bệnh nhân.						
	Lau sàn ướt, lau khô	x	x				Duy trì làm sạch trong 24/24 -Thực hiện công việc theo đúng nguyên tắc bệnh viện -Luôn kiểm tra, xử lý phát sinh không để rác bẩn, rác vương và liên tục đi kiểm tra , trực vệ sinh 24/24h.
	Tẩy vết kẹo cao su, vết ố	x		x			
	Lau tường, cửa kính, hành lang, cầu thang.	x		x			
	Lau trần, tẩy các vết bẩn trên trần, tường.	x		x			
	Lau quạt, đèn, công tắc điện, bình cứu hỏa.			x	x		
	Lau ghế chờ, lan can, các biển báo.	x		x			
	Lau sạch mặt các cây nước.	x		x			
	Đánh sàn bằng máy chuyên dụng				x		
	Cọ rửa thùng rác, thay túi đựng rác, vận chuyển rác đến nơi quy định.	x					
	Kiểm tra và làm sạch khi có phát sinh.	x					
	Vệ sinh tổng thể	x		x			

Phụ lục 4

DỰ KIẾN DANH MỤC MÁY MÓC, THIẾT BỊ, HÓA CHẤT VÀ VẬT TƯ
(Kèm theo Công văn số /TM-BVNTB ngày tháng 10 năm 2025)

I. Khu vực các khoa lâm sàng, ngoại cảnh, vệ sinh định kỳ lau cao

STT	Tên	Đvt	Ghi chú	Số lượng
I	VẬT TƯ TIÊU HAO			
1	Vật tư tiêu hao (01 tháng/lần)			
	Dao cạo sàn/cạo kính	Cái	1 cái/ 1 nhân sự cố định các khoa lâm sàng + lau cao/ tháng	28
	Phớt cọ xanh	Cái	4 cái/ 1 nhân sự cố định các khoa lâm sàng + lau cao/ tháng	112
	Chổi rể cán dài	Cái	1 cái/ 1 nhân sự ngoại cảnh/ tháng	01
	Khăn lau đa năng màu trắng (hành chính)	Cái	5 cái/ 1 nhân sự cố định các khoa lâm sàng + lau cao/ tháng	140
	Khăn lau đa năng màu xanh (buồng bệnh)	Cái	10 cái/ 1 nhân sự cố định các khoa lâm sàng + lau cao/ tháng	280
	Khăn lau đa năng màu đỏ (nhà vệ sinh)	Cái	10 cái/ 1 nhân sự cố định các khoa lâm sàng + lau cao/ tháng	280
	Găng tay cao su dày	Đôi	2 đôi/ 1 nhân sự cố định các khoa lâm sàng + ngoại cảnh/ tháng	56
	Khẩu trang	Cái	2 cái/ 1 nhân sự cố định các khoa lâm sàng + vị trí ngoại cảnh / tháng	56
	1 Giẻ lau ướt đi với 1 xô vắt xanh (Buồng bệnh)	Bộ	1 bộ / 1 nhân sự cố định các khoa lâm sàng/ tháng	27
	1 Giẻ lau ướt đi với 1 xô vắt đỏ (Nhà vệ sinh)	Bộ	1 bộ/ 1 nhân sự cố định các khoa lâm sàng/ tháng	27
	1 Giẻ lau ướt đi với 1 xô vắt trắng (Hành chính)	Bộ	1 bộ/ 1 nhân sự cố định các khoa lâm sàng/ tháng	27
2	Vật tư tiêu hao thay thế (03 tháng/lần)			
	Phát trần	Cái	1 cái/ vị trí/ 3 tháng	27
	Chổi đót/chổi cán dài	Cái	1 cái/ 1 nhân sự cố định các khoa lâm sàng + ngoại cảnh/ 3 tháng	28
	Giẻ lau khô loại 13 cm*45 cm màu xanh (buồng bệnh)	Cái	1 cái/ 1 nhân sự cố định các khoa lâm sàng/ 3 tháng	27

STT	Tên	Đvt	Ghi chú	Số lượng
	Giẻ lau khô loại 13 cm*45 cm màu đỏ (nhà vệ sinh)	Cái	1 cái/ 1 nhân sự cố định các khoa lâm sàng/ 3 tháng	27
	Giẻ lau khô loại 13 cm*45 cm màu trắng (hành chính)	Cái	1 cái/ 1 nhân sự cố định các khoa lâm sàng/ 3 tháng	27
	Xô vắt giẻ lau sàn màu đỏ (đựng hóa chất)	Cái	1 cái/ 1 nhân sự cố định các khoa lâm sàng/ 3 tháng	27
	Bàn chải cọ NVS	Cái	1 cái/ 1 nhân sự cố định các khoa lâm sàng/ 3 tháng	27
	Chổi nhựa nhà vệ sinh	Cái	1 cái/ 1 nhân sự cố định các khoa lâm sàng/ 3 tháng	27
3	Vật tư tiêu hao thay thế (06 tháng/lần)			
	Bàn chải chà sàn	Bộ	1 cái/ 1 nhân sự cố định các khoa lâm sàng + lau cao/ 6 tháng	28
	Bình xịt nhựa	Cái	1 cái/ 1 nhân sự cố định các khoa lâm sàng + lau cao/ 6 tháng	28
	Hót rác nhựa cán dài	Cái	1 cái/ 1 nhân sự cố định các khoa lâm sàng + ngoại cảnh, chăm sóc cây/ 6 tháng	28
	Xô vắt giẻ lau sàn màu xanh (đựng nước)	Cái	1 cái/ 1 nhân sự cố định các khoa lâm sàng / 6 tháng	27
II	HÓA CHẤT (1 tháng/lần)			
	Tinh dầu quế loại đậm đặc	Lít	Khu hành chính các khoa	3
	Hóa chất lau sàn	Lít	1 lít/ 1 nhân sự cố định các khoa lâm sàng/ tháng	27
	Hóa chất lau kính	Lít	0,3 lít/ 1 nhân sự cố định các khoa lâm sàng/ tháng	8,1
	Hóa chất lau Inox	Lít	0,3 lít/ 1 nhân sự cố định các khoa lâm sàng/ tháng	8,1
	Hóa chất tẩy Toilet	Lít	0,5 lít/ 1 nhân sự cố định các khoa lâm sàng/ tháng	13,5
	Hóa chất tạo mùi thơm	Lít	1 lít/ nhân sự cố định các khoa lâm sàng/ tháng	27
	Clorin 70%	Kg	1 kg/ nhân sự cố định các khoa lâm sàng/ tháng	27
	Zavel tẩy mốc nhà vệ sinh	Lít	3 lít/ nhân sự cố định các khoa lâm sàng/ tháng	81

STT	Tên	Đvt	Ghi chú	Số lượng
	Xà phòng giặt	Kg	0,5 kg/ 1 nhân sự cố định các khoa lâm sàng + ngoại cảnh (Trừ Giám sát)/ tháng	14
III	BẢO HỘ LAO ĐỘNG			
	Quần áo CN	Bộ	1 bộ/ 1 nhân sự cố định các khoa lâm sàng + vị trí cơ động, ngoại cảnh/6 tháng	34
	Giày, ủng	Đôi	1 đôi/ 1 nhân sự cố định các khoa lâm sàng + vị trí cơ động, ngoại cảnh / 6 tháng	34
	Thẻ	Cái	1 cái/ 1 nhân sự cố định các khoa lâm sàng + vị trí cơ động, ngoại cảnh / 12 tháng	34
IV	DỤNG CỤ THIẾT BỊ (12 tháng)			
	Tay gạt kính	Cái	1 cái/ 1 nhân sự cố định các khoa lâm sàng + lau cao	28
	Bông lau kính	Cái	1 cái/ 1 nhân sự cố định các khoa lâm sàng + lau cao	28
	Dây thông tắc	Cái	1 cái/ tầng	10
	Bộ gạt sàn	Bộ	1 cái/ 1 nhân sự cố định các khoa lâm sàng	27
	Cán inox dùng cho giẻ lau khô	Cái	1 cái/ 1 nhân sự cố định các khoa lâm sàng	27
V	DỤNG CỤ THIẾT BỊ (24 tháng)			
	Máy hút bụi, hút nước 60 lít	Cái		2
	Máy giặt đồ vải	Cái		1
	Máy sấy đồ vải	Cái		1
	Máy chà sàn liên hợp	Cái		2
	Cây nối dài	Cái	1 cái/ nhân sự cố định các khoa lâm sàng + lau cao	28
	Cuộn dây điện 50 mét	Cuộn	1 cái/ 2 cán bộ vệ sinh định kỳ lau cao	2
	Thang nhôm	Cái	1 cái/ 2 cán bộ vệ sinh định kỳ lau cao	2
	Xe đẩy làm vệ sinh đa năng	Cái	1 cái/ 1 khu vực	20
	Biển báo khu vực làm vệ sinh	Cái	1 cái/ 1 khu vực	20

II. Khu vực các khoa cận lâm sàng

STT	Tên	Đvt	Ghi chú	Số lượng
I	VẬT TƯ TIÊU HAO			
1	Vật tư tiêu hao (01 tháng/lần)			
	Dao cạo sàn/cạo kính	Cái	1 cái/ 1 nhân sự cố định các khoa cận lâm sàng/ tháng	04
	Phớt cọ xanh	Cái	3 cái/ 1 nhân sự cố định các khoa cận lâm sàng/ tháng	12
	Khăn lau đa năng màu trắng (hành chính)	Cái	5 cái/ 1 nhân sự cố định các khoa cận lâm sàng/ tháng	20
	Khăn lau đa năng màu xanh (phòng chuyên môn)	Cái	10 cái/ 1 nhân sự cố định các khoa cận lâm sàng/ tháng	40
	Khăn lau đa năng màu đỏ (nhà vệ sinh)	Cái	10 cái/ 1 nhân sự cố định các khoa cận lâm sàng/ tháng	40
	Găng tay cao su dày	Đôi	2 đôi/ 1 nhân sự cố định các khoa cận lâm sàng/ tháng	8
	Khẩu trang	Cái	2 cái/ 1 nhân sự cố định các khoa cận lâm sàng/ tháng	8
	1 giẻ lau ướt đi với 1 xô vắt xanh (phòng chuyên môn)	Bộ	1 bộ/ 1 nhân sự cố định các khoa cận lâm sàng/ tháng	4
	1 giẻ lau ướt đi với 1 xô vắt đỏ (nhà vệ sinh)	Bộ	1 bộ/ 1 nhân sự cố định các khoa cận lâm sàng/ tháng	4
	1 giẻ lau ướt đi với 1 xô vắt trắng (hành chính)	Bộ	1 bộ/ 1 nhân sự cố định các khoa cận lâm sàng/ tháng	4
2	Vật tư tiêu hao thay thế (03 tháng/lần)			
	Giẻ lau khô loại 13 cm*45 cm màu xanh (phòng chuyên môn)	Cái	1 cái/ 1 nhân sự cố định các khoa cận lâm sàng/ 3 tháng	4
	Giẻ lau khô loại 13 cm*45 cm màu đỏ (nhà vệ sinh)	Cái	1 cái/ 1 nhân sự cố định các khoa cận lâm sàng/ 3 tháng	4
	Giẻ lau khô loại 13 cm*45 cm màu trắng (hành chính)	Cái	1 cái/ 1 nhân sự cố định các khoa cận lâm sàng/ 3 tháng	4
	Xô vắt giẻ lau sàn màu đỏ (đựng hóa chất)	Cái	1 cái/ 1 nhân sự cố định các khoa cận lâm sàng/ 3 tháng	4
3	Vật tư tiêu hao thay thế (06 tháng/lần)			
	Bàn chải chà sàn	Bộ	1 cái/ 1 nhân sự cố định các khoa cận lâm sàng/ 6 tháng	4
	Bàn chải cọ NVS	Cái	1 cái/ 1 nhân sự cố định các khoa cận lâm sàng/ 6 tháng	4

STT	Tên	Đvt	Ghi chú	Số lượng
	Chổi nhựa nhà vệ sinh	Cái	1 cái/ 1 nhân sự cố định các khoa cận lâm sàng/ 6 tháng	4
	Chổi đót/chổi cán dài	Cái	1 cái/ 1 nhân sự cố định các khoa cận lâm sàng/ 6 tháng	4
	Phát trần	Cái	1 cái/ vị trí/ 6 tháng	4
	Bình xịt nhựa	Cái	1 cái/ 1 nhân sự cố định các khoa cận lâm sàng + lau cao/ 6 tháng	5
	Hót rác nhựa cán dài	Cái	1 cái/ 1 nhân sự cố định các khoa cận lâm sàng/ 6 tháng	4
	Xô vắt giẻ lau sàn màu xanh (đựng nước)	Cái	1 cái/ 1 nhân sự cố định các khoa cận lâm sàng/ 6 tháng	4
II	HÓA CHẤT (1 tháng/lần)			
	Tinh dầu quế loại đậm đặc	Lít	Khu hành chính các khoa	4
	Hóa chất lau sàn	Lít	0,5 lít/ 1 nhân sự cố định các khoa cận lâm sàng/ tháng	2
	Hóa chất lau kính	Lít	0,3 lít/ 1 nhân sự cố định các khoa cận lâm sàng/ tháng	1,2
	Hóa chất lau Inox	Lít	0,3 lít/ 1 nhân sự cố định các khoa cận lâm sàng/ tháng	1,2
	Hóa chất tẩy Toilet	Lít	0,5 lít/ 1 nhân sự cố định các khoa cận lâm sàng/ tháng	2
	Hóa chất tạo mùi thơm	Lít	0,5 lít/ 1 nhân sự cố định các khoa cận lâm sàng/ tháng	2
	Clorin 70%	Kg	0,5 kg/ 1 nhân sự cố định các khoa cận lâm sàng/ tháng	2
	Zavel tẩy mốc nhà vệ sinh	Lít	2 lít/ 1 nhân sự cố định các khoa cận lâm sàng/ tháng	8
	Xà phòng giặt	Kg	0,5 kg/ 1 nhân sự cố định các khoa cận lâm sàng/ tháng	2
III	BẢO HỘ LAO ĐỘNG			
	Quần áo CN	Bộ	1 bộ/ 1 nhân sự cố định các khoa cận lâm sàng/ 6 tháng	4
	Giày, ủng	Đôi	1 đôi/ 1 nhân sự cố định các khoa cận lâm sàng/ 6 tháng	4
	Thẻ	Cái	1 cái/ 1 nhân sự cố định các khoa cận lâm sàng/ 12 tháng	4
IV	DỤNG CỤ THIẾT BỊ (12 tháng)			
	Tay gạt kính	Cái	1 cái/ 1 nhân sự cố định các khoa cận lâm sàng	4

STT	Tên	Đvt	Ghi chú	Số lượng
	Bông lau kính	Cái	1 cái/ 1 nhân sự cố định các khoa cận lâm sàng	4
	Dây thông tắc	Cái	1 cái/ tòa nhà	4
	Bộ gạt sàn	Bộ	1 cái/ 1 nhân sự cố định các khoa cận lâm sàng	4
	Cán inox dùng cho giẻ lau khô	Cái	1 cái/ 1 nhân sự cố định các khoa cận lâm sàng	4
V	DỤNG CỤ THIẾT BỊ (24 tháng)			
	Cây nối dài	Cái	1 cái/ 1 nhân sự cố định các khoa cận lâm sàng	4
	Xe đẩy làm vệ sinh đa năng	Cái	1 cái/ 1 khu vực	4
	Biển báo khu vực làm vệ sinh	Cái	1 cái/ 1 khu vực	4

III. Khu vực khối phòng và nhà điều hành

STT	Tên	Đvt	Ghi chú	Số lượng
I	VẬT TƯ TIÊU HAO			
1	Vật tư tiêu hao (01 tháng/lần)			
	Phốt cọ xanh	Cái	2 cái/ 1 nhân sự cố định tại khối phòng và nhà điều hành/ tháng	4
	Khăn lau đa năng màu trắng (Phòng hành chính)	Cái	10 cái/ 1 nhân sự cố định tại khối phòng và nhà điều hành/ tháng	20
	Khăn lau đa năng màu xanh (Xưởng/ khu vực sửa chữa)	Cái	3 cái/ khu vực/ tháng	06
	Khăn lau đa năng màu đỏ (Nhà vệ sinh)	Cái	10 cái/ 1 nhân sự cố định tại khối phòng và nhà điều hành/ tháng	20
	Găng tay cao su dày	Đôi	2 đôi/ 1 nhân sự cố định tại khối phòng và nhà điều hành/ tháng	4
	Khẩu trang	Cái	2 cái/ 1 nhân sự cố định tại khối phòng và nhà điều hành/ tháng	4
	1 giẻ lau ướt đi với 1 xô vắt đỏ (nhà vệ sinh)	Bộ	1 bộ/ 1 nhân sự cố định tại khối phòng và nhà điều hành/ tháng	2
	1 giẻ lau ướt đi với 1 xô vắt trắng (hành chính)	Bộ	1 bộ/ 1 nhân sự cố định tại khối phòng và nhà điều hành/ tháng	2

STT	Tên	Đvt	Ghi chú	Số lượng
2	Vật tư tiêu hao thay thế (03 tháng/lần)			
	Giẻ lau khô loại 13 cm*45 cm màu xanh (xưởng/ khu vực sửa chữa)	Cái	1 cái/ 1 nhân sự cố định tại khối phòng và nhà điều hành/ 3 tháng	2
	Giẻ lau khô loại 13 cm*45 cm màu đỏ (nhà vệ sinh)	Cái	1 cái/ 1 nhân sự cố định tại khối phòng và nhà điều hành/ 3 tháng	2
	Giẻ lau khô loại 13 cm*45 cm màu trắng (hành chính)	Cái	1 cái/ 1 nhân sự cố định tại khối phòng và nhà điều hành/ 3 tháng	2
	Xô vắt giẻ lau sàn màu đỏ (đựng hóa chất)	Cái	1 cái/ 1 nhân sự cố định tại khối phòng và nhà điều hành/ 3 tháng	2
	Dao cạo sàn/cạo kính	Cái	1 cái/ 1 nhân sự cố định tại khối phòng và nhà điều hành/ 3 tháng	
3	Vật tư tiêu hao thay thế (06 tháng/lần)			
	Bàn chải chà sàn	Bộ	1 cái/ 1 nhân sự cố định tại khối phòng và nhà điều hành/ 6 tháng	2
	Bàn chải cọ NVS	Cái	1 cái/ 1 nhân sự cố định tại khối phòng và nhà điều hành/ 6 tháng	2
	Chổi nhựa nhà vệ sinh	Cái	1 cái/ 1 nhân sự cố định tại khối phòng và nhà điều hành/ 6 tháng	2
	Chổi đót/chổi cán dài	Cái	1 cái/ 1 nhân sự cố định tại khối phòng và nhà điều hành/ 6 tháng	2
	Bình xịt nhựa	Cái	1 cái/ 1 nhân sự cố định tại khối phòng và nhà điều hành/ 6 tháng	2
	Hót rác nhựa cán dài	Cái	1 cái/ 1 nhân sự cố định tại khối phòng và nhà điều hành/ 6 tháng	2
	1 giẻ lau ướt đi với 1 xô vắt xanh (Xưởng/ khu vực sửa chữa)	Bộ	1 bộ/ 1 nhân sự cố định tại khối phòng và nhà điều hành/ 6 tháng	2

STT	Tên	Đvt	Ghi chú	Số lượng
II HÓA CHẤT (1 tháng/lần)				
	Tinh dầu quế loại đậm đặc	Lít	Khu hành chính các đơn vị	1
	Hóa chất lau sàn	Lít	0,5 lít/ 1 nhân sự cố định tại khối phòng và nhà điều hành/ tháng	1
	Hóa chất lau kính	Lít	0,3 lít/ 1 nhân sự cố định tại khối phòng và nhà điều hành/ tháng	0,6
	Hóa chất lau Inox	Lít	0,3 lít/ 1 nhân sự cố định tại khối phòng và nhà điều hành/ tháng	0,6
	Hóa chất tẩy Toilet	Lít	0,5 lít/ 1 nhân sự cố định tại khối phòng và nhà điều hành/ tháng	1
	Hóa chất tạo mùi thơm	Lít	0,5 lít/ 1 nhân sự cố định tại khối phòng và nhà điều hành/ tháng	1
	Clorin 70%	Kg	0,5 kg/ 1 nhân sự cố định tại khối phòng và nhà điều hành/ tháng	1
	Zavel tẩy mốc nhà vệ sinh	Lít	1 lít/ 1 nhân sự cố định tại khối phòng và nhà điều hành/ tháng	2
	Xà phòng giặt	Kg	0,5 kg/ 1 nhân sự cố định tại khối phòng và nhà điều hành/ tháng	1
III BẢO HỘ LAO ĐỘNG				
	Quần áo CN	Bộ	1 bộ/ 1 nhân sự cố định tại khối phòng và nhà điều hành/ 6 tháng	2
	Giày, ủng	Đôi	1 đôi/ 1 nhân sự cố định tại khối phòng và nhà điều hành/ 6 tháng	2
	Thẻ	Cái	1 cái/ 1 nhân sự cố định tại khối phòng và nhà điều hành/ 12 tháng	2
IV DỤNG CỤ THIẾT BỊ (12 tháng)				
	Tay gạt kính	Cái	1 cái/ 1 nhân sự cố định tại khối phòng và nhà điều hành	2
	Phất trần	Cái	1 cái/ 1 khu vực	1

STT	Tên	Đvt	Ghi chú	Số lượng
	Bông lau kính	Cái	1 cái/1 nhân sự cố định tại khối phòng và nhà điều hành	2
	Dây thông tắc	Cái	1 cái/ tòa nhà	1
	Bộ gạt sàn	Bộ	1 cái/ 1 nhân sự cố định tại khối phòng và nhà điều hành	2
	Cán inox dùng cho giẻ lau khô	Cái	1 cái/ 1 nhân sự cố định tại khối phòng và nhà điều hành	2
	Xô vắt giẻ lau sàn màu xanh (đựng nước)	Cái	1 cái/ 1 nhân sự cố định tại khối phòng và nhà điều hành	2
V	DỤNG CỤ THIẾT BỊ (24 tháng)			
	Cây nối dài	Cái	1 cái/ 1 nhân sự cố định tại khối phòng và nhà điều hành	2
	Xe đẩy làm vệ sinh đa năng	Cái	1 cái/ 1 khu vực	1
	Biển báo khu vực làm vệ sinh	Cái	1 cái/ 1 khu vực	1

Ghi chú:

- Khu vực các khoa lâm sàng, ngoại cảnh, vệ sinh định kỳ lau cao: 29 người
- Nhân sự cố định tại các khoa cận lâm sàng: 04 người
- Nhân sự cố định tại các đơn vị khối phòng và nhà điều hành: 02 người
- Nhân sự cơ động: 05 người

Phụ lục 5**DỰ KIẾN VỊ TRÍ BỐ TRÍ XE ĐẨY LÀM VỆ SINH VÀ BIỂN BÁO**

(Kèm theo Công văn số /TM-BVNTB ngày tháng 10 năm 2025)

STT	Vị trí	Đơn vị	Số lượng xe/ biển báo
1	Khu hành chính	Cái	01
2	Khu vực khám tự nguyện, khu vực tiêm chủng, khu vực quanh nhà ăn bệnh viện	Cái	02
3	Khoa Tim mạch	Cái	01
4	Khoa Hô hấp + Miễn dịch dị ứng	Cái	02
5	Khoa Tiêu hóa + Dinh dưỡng	Cái	02
6	Khoa Thận tiểu niệu + Ung thư HHLS	Cái	02
7	Khoa Ngoại Tổng hợp+ Chấn thương-CH Bỏng	Cái	02
8	Khoa Hồi sức tích cực	Cái	02
9	Khoa Dược-Tổ HC-VT YT	Cái	01
10	Khoa 3 Chuyên khoa	Cái	01
11	Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng	Cái	01
12	Khoa Khám bệnh, khu vực đón tiếp	Cái	01
13	Khoa Cấp cứu chống độc	Cái	01
14	Khoa KSNK, tầng bán hầm	Cái	01
15	Khoa Sơ sinh	Cái	01
16	Khoa Gây mê hồi sức	Cái	01
17	Khoa Xét nghiệm	Cái	01
18	Khoa Truyền nhiễm	Cái	01
19	Khoa CDHA; Truyền nhiễm	Cái	01
Tổng			25